

Số: 67/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 16 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Chủ trương đầu tư dự án
Phát triển thủy sản bền vững tỉnh Kiên Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Công văn số 879/TTg-QHQT ngày 29/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Phê duyệt đề xuất các Dự án 5 tỉnh: Nghệ An, Bình Thuận, Sóc Trăng, Kiên Giang, Cà Mau thuộc Dự án Phát triển thủy sản bền vững, vay vốn WB”.

Xét Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Phát triển thủy sản bền vững tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 23/BC-BKTNS ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển thủy sản bền vững tỉnh Kiên Giang

1. Mục tiêu đầu tư

a) Mục tiêu tổng quát: xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, đổi mới công nghệ, tăng cường năng lực quản lý và tổ chức sản xuất nhằm phát triển ngành thuỷ sản theo hướng nâng cao giá trị, hội nhập quốc tế sâu rộng, thân thiện với môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; khuyến khích và thu hút các thành phần kinh tế tham gia đóng góp cho mục tiêu phát triển bền vững ngành thuỷ sản của tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường.

b) Mục tiêu cụ thể: phát triển hạ tầng các vùng sản xuất tôm giống, vùng nuôi tôm nước lợ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng tôm nuôi, bảo vệ môi trường.

2. Quy mô đầu tư: Đầu tư các hạng mục cơ sở hạ tầng cơ bản, thiết yếu vùng nuôi trồng thủy sản tập trung như: hệ thống cống, đường giao thông, hệ thống điện, cải tạo các cửa công phục vụ nuôi trồng thủy sản hiện có; ngoài ra, thực hiện các hoạt động cộng đồng chuyển đổi sinh kế (tôm - lúa; tôm càng xanh; thủy sản khác).

3. Nhóm dự án: nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư: 624 tỷ đồng.

4.1. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc tế (IBRD) của Ngân hàng Thế giới (WB) và vốn ngân sách tỉnh đối ứng (cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025). Trong đó: vốn vay Trung ương cấp phát 50%, địa phương vay lại 50%.

4.2. Mức vốn

a) Vốn vay Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc tế (IBRD) của Ngân hàng Thế giới (WB): 460 tỷ đồng.

b) Vốn đối ứng ngân sách tỉnh: 164 tỷ đồng (cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030). Trong đó:

- Cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: 115 tỷ đồng.

- Cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030: 49 tỷ đồng.

5. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Hòn Đất (giới hạn bởi kênh Vàm Rây - Kênh 200 (cấp Quốc lộ 80) - kênh Tuần Thóng - đê biển Tây với tổng diện tích vùng dự án khoảng 5.500 ha).

6. Thời gian thực hiện

a) Thời gian chuẩn bị dự án: năm 2021 - 2022.

b) Thời gian thực hiện dự án: năm 2023 - 2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: KH&ĐT, NN&PTNT, TC;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Công tác HĐND;
- Trang hồ sơ công việc;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Huỳnh